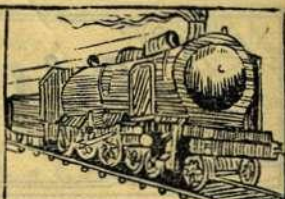


DU-LỊCH XỨ THÁNH



(Tiếp theo)

TRƯỚC khi từ-giã miền đất độc-nhứt vô-nhi trên thế-giới ấy, là trung-tâm sự hoạt-động của Đấng Thần-nhơn, chúng tôi muốn theo dõi Ngài đến tận giữa biển Ga-li-lê, nơi Ngài đã dẹp yên bão-tổ luôn với sự lo-ngại của các môn-đồ. Với ngót mười du-khách, chúng tôi lên một chiếc thuyền, vừa nhẹ-nhàng rẽ làn nước biếc, vừa hát những bài thơ thánh thuộc lòng, như—

«Dầu trong đời lối, tôi không thấy Chúa,
«Còn tin đến ơn Ngài chẳng đổi nữa;
«Khi gió thổi rất mạnh, sóng nổi lên,
«Tôi không sợ-hãi, biết neo vững-bền!»

(Thơ thánh số 54)

Thật là cảm-động biết mấy! Chúng tôi cảm thấy Đức Chúa Jê-sus ở gần bên mình.

Nhưng đã đến lúc chúng tôi phải từ-giã biển Ga-li-lê để đi về phía Ca-na, là nơi Đức Chúa Jê-sus dự tiệc cưới hai môn-đồ Ngài. Đi qua mấy phố của làng này, chúng tôi bắt nghĩ đến lời Ma-ri nói giữa tiệc cưới: «Ngài biểu chi, hãy vâng theo ca» (Gi. 2: 5). Thật Hội-Thánh ít vâng theo lời khuyên-bảo đó!

Từ Ca-na chúng tôi ngồi xe hơi chạy mau đến thành *Haifa*, và từ đó lại đến núi Cạt-mên để nghỉ đêm. Chúng tôi buông tầm con mắt trên vịnh *Saint-Jean-d'Acre* và trên đồng-bằng man-mác đến tận thành Bê-tô-lê-mai, nơi Thánh Phaolô đã ghé khi đi đường từ thành Ty-ơ đến thành Sê-sa-rê (Sứ 21: 7-8). Phong-cảnh đẹp lạ-lùng, giống như vịnh *Naples*. Người ta truyền-khẩu rằng cao hơn chỗ chúng tôi một chút nữa là nơi 450 đạo-sĩ của Ba-anh bị gia-hình.

Chính là trên núi Cạt-mên này mà tôi-tớ của Ê-li đứng ngắm chơn trời bầy làn để tìm đám mây Đức Chúa Trời đã hứa, và «thấy ở phía biển lên một cụm mây nhỏ như lông bàn tay» (I Vua 18: 44). Trong thời-kỳ khô-cạn thiêng-liêng này, nào ai là kẻ tìm đám mây, điềm chỉ về một cơn mưa trút nước? Đâu đâu cũng

mở hội «phục-hung» và «bổ-đạo.» Đó có phải là dấu-hiệu của cuộc phục-hung mà chúng ta mong-đợi không? Nguyên Chúa cho thật được như thế!

Sau cùng núi Cạt-mên nhắc chúng tôi nhớ tiên-tri Ê-li đã thất lưng chạy trước xe vua mà xuống núi, sung-sương quá vì đã thắng hai trận liền: Đánh bại tà-thần Ba-anh và được Đức Giê-hô-va ban sự giải-cứ bằng cơn mưa qui-hóa biết bao!

Đi 30 cây số nữa, chúng tôi tới Na-xa-rét, nơi Đức Chúa Jê-sus ở khi còn thơ-ấu. Phong-cảnh đẹp thật: Các ngọn đồi thấp vây quanh bốn phía, và đứng trên ngọn đồi, chúng tôi ngắm làng Na-xa-rét không chán mắt. Chúng tôi dễ trông-tượng Cậu Bé thỉnh-thoảng đi khỏi nhà Giô-sép, leo lên những ngọn đồi này để linh-hồn thông-công dăm-thấm với Đức Chúa Cha; trong nơi cô-tịch ấy, Ngài cầu-nguyện để dự-bị thi-hành chức-vụ và dâng tế-lễ tối-thượng, là mạng sống mình.

Chúng tôi tới Na-xa-rét nhằm một buổi sáng Chúa-nhứt. Hết thấy nhóm-hợp trên dốc đồi trong một giờ đồng-hồ để trò-chuyện với Thánh-Tử và ôn lại vài quãng đời Ngài. Chúng tôi hát thơ thánh, khiến dân Na-xa-rét chăm-chú; họ nghe rất kính-cần. Một giờ đầy ơn-phước và cảm-động!

Đi quanh phố-xá làng Na-xa-rét, chúng tôi nghĩ đến Đấng thường đi quanh đó, mắng lo công-việc của Cha Ngài. Nhưng chúng tôi chẳng đề ý đến những nơi kỷ-niệm thiêng-liêng mà người hướng-đạo ngày-thơ chỉ cho du-khách, tỉ như xưởng thợ của Giô-sép, bếp của Ma-ri, và hang đá thiên-sứ báo tin Chúa giáng-sanh. Nhưng ở Na-xa-rét có một chỗ rất đúng, rất đáng tin, tôi muốn nói đến «Giếng Nữ Đồng-Trinh» ở chính giữa làng. Ma-ri và Con Trẻ chắc phải thường thăm đến đó mức nước. Cả vùng này chỉ có giếng ấy là lớn nhứt, phụ-nữ cũng còn đội vò đến đây mức nước. Chúng tôi đều uống nước giếng có từ mấy ngàn năm đó. (Còn tiếp)